

Số: 42 /QĐ-MNVD

Ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung kinh phí bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế năm 2025 của Trường Mầm non Vàng Danh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6488/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí "Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội; Dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2025";

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-PGDĐT ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Phòng giáo dục và Đào tạo Thành phố Uông Bí "Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội; Dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2025";

Căn cứ theo Quyết định số 57/QĐ-PGDĐT ngày 13/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc cấp bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường mầm non Vàng Danh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai về việc bổ sung kinh cấp bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025 của Trường Mầm non Vàng Danh. Có biểu chi tiết kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, bộ phận kế toán và các phòng, ban liên quan thuộc trường mầm non Vàng Danh thực hiện Quyết định này./

Nơi nhận:

- Phòng GD (b/c)
- Lưu kế toán, VT



BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công bố công khai về việc bổ sung kinh phí bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế năm 2025 của Trường Mầm non Vàng Danh

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6488/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí "Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội; Dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2025";

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-PGDĐT ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Phòng giáo dục và Đào tạo Thành phố Uông Bí "Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội; Dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2025";

Căn cứ theo Quyết định số 57/QĐ-PGDĐT ngày 13/01/2025 của Phòng Giáo dục Và Đào tạo về việc cấp bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025.

Căn cứ vào quyết định số 42/QĐ-MNVD ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Trường mầm non Vàng Danh về việc bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025 cho Trường mầm non Vàng Danh.

Hôm nay, vào hồi 8h30' ngày 20/01/2025, Trường mầm non Vàng Danh thực hiện niêm yết công bố công khai về việc bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025.

1. Thành phần:

- Toàn thể CB, CC,VC,NV của trường mầm non Vàng Danh gồm: 19 người

Tổng số có mặt: 19 người

Vắng: 0 người.

- Chủ trì: Nguyễn Thị Hồng

- Đại diện CĐ: Bùi Thị Hương

- Đại diện Ban TTND: Trần Thị Thuý Liên

- Đ/c: Vũ Thị Liên

- Đ/c: Vũ Thị Hải Hà

- Chức vụ: Hiệu Trưởng

- Chức vụ: Chủ tịch CĐ

- Chức vụ: TB- TTND

- Chức vụ: Thư ký

- Chức vụ: Kế toán

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công bố công khai bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025 của Trường Mầm non Vàng Danh theo Quyết định số 42/QĐ-MNVD ngày 20/01/2025.

2.2. Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 20/01/2025 đến hết ngày 20/04/2025.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại Cổng thông tin điện tử của trường Mầm non Vàng Danh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung niêm yết công bố công khai bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025 của Trường Mầm non Vàng Danh đề nghị gửi kiến nghị về Trường mầm non Vàng Danh (qua đ/c Vũ Thị Liên - Thư ký) để tổng hợp, báo cáo hiệu trưởng và giải quyết theo quy định.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 9h30' cùng ngày. Biên bản niêm yết được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản lập thành 02 (hai) bản, 01 bản kế toán lưu, 01 bản gửi đ/c Chủ trì.



Nguyễn Thị Hồng

KẾ TOÁN

Vũ Thị Hải Hà

TRƯỞNG BAN TTND

Trần Thị Thuý Liên



Bùi Thị Hương

THƯ KÝ

Vũ Thị Liên

Đơn vị: Trường Mầm non Vàng Danh

Chương: 622



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NSNN

"V/v công bố công khai bổ sung kinh phí quỹ lương biên chế và giáo viên hợp đồng năm 2025 của trường mầm non Vàng Danh"

(Kèm theo Quyết định số 42/QĐ-MNVD ngày 20/01/2025 của trường MNVD)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính:

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	
1	Lệ phí		0	
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0	0	
1	Chi sự nghiệp			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	
1	Lệ phí		0	
2	Phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	230.755.500	230.755.500	
I	Nguồn ngân sách trong nước	230.755.500	230.755.500	
1	Chi quản lý hành chính			
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	230.755.500	230.755.500	
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		0	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng			
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
41	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			